CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TIN HỌC BƯU ĐIỆN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: ……/BC/ĐHĐCĐ2022	

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021 & KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông của Công ty CTIN

Trong Báo cáo thường niên năm 2021 đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và trên website của Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 cũng như báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty CTIN đã được thông tin chi tiết cụ thể. Vì vậy, trong Báo cáo trình bày trước Đại hội đồng cổ đông này, Hội đồng quản trị xin phép được tóm tắt các chỉ tiêu chính, các mục tiêu chính và các vấn đề trọng tâm.

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh	
						Kế hoạch 2021	Thực hiện 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.616,04	1.939,25	2.121,74	109%	131%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	79,31		71,16		90%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	66,00	71,94	58,74	82%	89%

- Tổng doanh thu của Công ty mẹ năm 2021 đạt ~2.121,74 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2020 và vượt kế hoạch năm 2021 9%.
- Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ năm 2021 đạt ~71,16 tỷ đồng, giảm 10% so với năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2021 đạt ~58,74 tỷ đồng, giảm 11% so với năm 2020 và đạt 82% kế hoạch năm 2021.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh	
						Kế hoạch 2021	Thực hiện 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.616,27	1.939,52	2.121,84	109%	131%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	81,84		71,05		87%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	68,02	74,14	58,63	79%	86%

Hiện nay, Công ty CTIN chỉ có một công ty con duy nhất là Công ty CTIN Pay (Công ty CTIN sở hữu 100% cổ phần) và kết quả kinh doanh của CTIN Pay chưa đáng kể nên về cơ bản kết quả SXKD hợp nhất không khác biệt nhiều so với kết quả SXKD của Công ty mẹ. Cụ thể:

- Tổng doanh thu hợp nhất của Công ty năm 2021 đạt ~2.121,84 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2020 và vượt 9% kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Công ty năm 2021 đạt ~71,05 tỷ đồng, giảm 13% so với năm 2020.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty năm 2021 đạt ~58,63 tỷ đồng, giảm 14% so với năm 2020 và đạt 79% kế hoạch năm 2021.

1.3. Các chỉ tiêu về tình hình tài chính hợp nhất

- Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 đạt ~ 711,74 tỷ đồng, tăng 13,75 tỷ đồng tương ứng với 2% so với vốn chủ sở hữu tại ngày 01/01/2021.
- Tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2021 đạt 8,24% và giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu tại ngày 31/12/2020 đạt 22.114/cp.
- Tình hình tài sản: Trong năm 2021, tổng tài sản của Công ty giảm 57,59 tỷ đồng, chủ yếu giảm tài sản ngắn hạn do các khoản phải thu của khách hàng, hàng tồn kho, khoản thuế GTGT được khấu trừ giảm.
- Vòng quay tổng tài sản năm 2021 cao hơn 0,26 lần năm 2020, phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản tạo ra doanh thu, dòng tiền cho Công ty được nâng cao. Hệ số vòng quay khoản phải thu 2021 cao hơn năm 2020 0,73 lần - khả năng thu hồi các khoản phải thu và các khoản nợ của Công ty hiệu quả hơn.
- Tình hình nợ phải trả giảm 71,33 tỷ so với năm 2020. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm khoảng 141 tỷ, người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm khoảng 22 tỷ, phải trả người bán tăng 105 tỷ. Hệ số vòng quay các khoản phải trả năm 2021 đạt 1,28, cao hơn

năm 2020 0,15, phản ánh khả năng thanh toán công nợ, tình hình tài chính của Công ty tốt hơn năm 2020 và rất an toàn.

1.4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô, GDP năm 2021 tăng 2,58% (giảm 0,3% so với năm 2020), đặc biệt trong Quý III/2021, GDP tăng trưởng âm 6,02%, Công ty vẫn duy trì được sự tăng trưởng cao về doanh thu so với năm 2020 và vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ đã đề ra. Đây là sự thành công thể hiện sự nỗ lực, đoàn kết của Ban Tổng Giám đốc điều hành và các đơn vị trong Công ty. Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2021 như sau:

- Doanh thu của Công ty đạt: 2.121,84 tỷ đồng, hoàn thành 109% kế hoạch đề ra;
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt: khoảng 163 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2020;
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt: 80,03 tỷ đồng, giảm 1% so với năm 2020;
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 71,05 tỷ đồng, giảm 13% so với năm 2020.
- EPS: 1.822 đồng.

Mặc dù, lợi nhuận không đạt được mục tiêu kế hoạch, HĐQT đánh giá nguyên nhân chủ yếu do Công ty đang phải gánh lỗ kế hoạch từ một số dự án đầu tư dài hạn (như dự án Vietlott, dự án Mobile ID) và Công ty phải chịu phạt hợp đồng một số dự án lớn trọng điểm do ảnh hưởng từ sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu trong tình hình dịch Covid-19 bao trùm trên toàn thế giới.

Bên cạnh đó, việc quản trị Công ty từng bước được cải thiện, cơ chế kiểm soát rủi ro và kiểm soát nội bộ được tăng cường đảm bảo sự minh bạch thông suốt giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc. Tiếp theo định hướng tái cấu trúc tổ chức của HĐQT, Công ty đã tiến hành thu gọn, phân công lại chức năng nhiệm vụ giữa các đơn vị, triển khai các nền tảng CNTT trong các công tác quản lý triển khai các dự án, quản lý bán hàng và quản lý tài chính tập trung.

Trong năm 2021, Công ty đạt được các giải thưởng: Top 10 Doanh nghiệp CNTT Việt Nam hạng mục Cung cấp dịch vụ & Giải pháp CNTT năm thứ 8 liên tiếp và giải thưởng "Vinh danh đóng góp nổi bật" từ hãng ZTE.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

2.1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 buổi họp với tỷ lệ tham gia của 100% thành viên Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-HĐQT	04/01/2021	- Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng với HTE để thực hiện gói thầu hỗ trợ kỹ thật

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			cho Cục Bưu điện Trung Ương năm 2021
2.	02/NQ-HĐQT	12/03/2021	- Thông qua chủ trương thay đổi người đại diện vốn của VNPT tại CTIN; - Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2021.
3.	1904/NQ-HĐQT	19/04/2021	- Thông qua các nội dung liên quan đến hợp đồng tín dụng ký với VCB năm 2021. • Hạn mức tín dụng; • Tài sản đảm bảo. - Người UQ của HĐQT ký kết hợp đồng và các tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.
4.	03/NQ-HĐQT	10/05/2021	- Thông qua thời gian chính thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
5.	04/NQ-HĐQT	07/05/2021	- Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
6.	05/NQ-HĐQT	30/06/2021	- Thông qua chủ trương lựa cho Công ty kiểm toán BCTC năm 2021.
7.	06/NQ-HĐQT	06/07/2021	- Thông qua các nội dung liên quan đến hợp đồng tín dụng ký với BIDV năm 2021.
8.	07/NQ-HĐQT	11/10/2021	- Thông qua chủ trương tham dự thầu cho VNPT thuê xe ô tô phục vụ hoạt động SXKD.
9.	08/NQ-HĐQT	14/10/2021	- Thông qua việc chi trả cổ tức còn lại của năm 2020.
10.	09/NQ-HĐQT	03/12/2021	- Thông qua chủ trương thế chấp Quyền sử dụng đất tại Đà Nẵng cho BIDV.

2.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

- Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty.
- Tính đến ngày 31/12/2021, HĐQT của Công ty chỉ có 01 thành viên giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT công tác theo hình thức chuyên trách, các thành viên HĐQT còn lại đều đang kiêm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong hoạt động điều hành; các định hướng và nghị quyết của HĐQT đều được thông qua với sự đồng thuận tập trung và kịp thời theo sát yêu cầu của hoạt động SXKD; Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn thực hiện và triển khai nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT.
- Tổng Giám đốc báo cáo quản trị định kỳ hàng tháng, hàng quý cho HĐQT với đầy đủ nội dung theo đúng các quy chế về quản trị nội bộ.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Đánh giá về triển vọng sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty CTIN

1.1. Thuận lợi

- Sự đồng thuận của toàn thể người lao động, cũng như các đơn vị trong việc định hướng SXKD;
- Công ty đã tạo dựng uy tín, niềm tin với các khách hàng quan trọng;
- Một số dự án chiến lược đã được Công ty chuẩn bị, đầu tư từ nhiều năm trước đến giai đoạn này đã bước đầu được hiện thực và hứa hẹn sẽ mang lại thành công cho Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo;
- Tái cơ cấu của Công ty thực hiện theo đúng định hướng, Công ty từng bước thu gọn, phân công lại chức năng nhiệm vụ giữa các đơn vị, triển khai các nền tảng CNTT trong các công tác quản lý triển khai các dự án, quản lý bán hàng và quản lý tài chính tập trung;
- Việc quản trị Công ty được cải thiện, cơ chế kiểm soát rủi ro và kiểm soát nội bộ được tăng cường đảm bảo sự minh bạch thông suốt giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc;
- Trình độ kỹ thuật, công nghệ của Công ty đã được khẳng định qua nhiều năm và được các khách hàng lớn công nhận;
- Thử nghiệm mạng 5G thành công, bắt đầu giai đoạn đầu tư của công nghệ 5G;
- Nhu cầu đầu tư của các nhà mạng, các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp có dấu hiệu tăng trưởng tốt trong năm 2022.

1.2. Khó khăn, thách thức

- Thị trường viễn thông và công nghệ thông tin tiếp tục có sự cạnh tranh khốc liệt;
- Các dự án đầu tư có tính chất dài hạn của Công ty như dự án liên danh cùng VNPT và Mobifone cung cấp xổ số Vietlott trên nền tảng di động đang trong quá trình tạo thói quen hành vi tiêu dùng mới nhằm thu hút người sử dụng do đó không những không thể tạo ra lợi nhuận ngay trong những năm đầu tiên của dự án, mà còn phát sinh các khoản lỗ kế hoạch trong hoạt động trong những năm đầu tiên;
- Tác động của đại dịch Covid – 19 lên chuỗi cung ứng toàn cầu dẫn đến chi phí vận chuyển tăng, giá mua hàng hóa tăng cao do tình trạng khan hiếm chất bán dẫn, vật liệu sản xuất thiết bị; thời gian giao hàng dài dẫn đến phát sinh các chi phí tài chính và rủi ro phạt hợp đồng;
- Kinh tế vĩ mô tiềm ẩn nhiều rủi ro đặc biệt liên quan đến tỉ lệ lạm phát (chi phí nhân công và các loại chi phí liên quan trực tiếp tới quá trình sản xuất của Công ty như giá xăng dầu, vận chuyển, …) và tình hình tài chính (tỉ giá ngoại tệ, lãi suất vay vốn của Ngân hàng) có nhiều biến động.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ vào những phân tích đánh giá về thuận lợi và khó khăn của năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và ngay từ đầu năm đã thống nhất đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu năm 2022		Tăng trưởng so với năm 2021	
			Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.291	2.292	8%	8%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	62,26	62,15	6%	6%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	13%		Tương đương năm 2021	

- **Tổng doanh thu năm 2022 Công ty mẹ: Tối thiểu đạt 2.291 tỷ đồng** (tăng trưởng 8% so với năm 2021)**.**
- Tổng doanh thu năm 2022 hợp nhất: Tối thiểu đạt 2.292 tỷ đồng (tăng trưởng 8% so với năm 2021).
- **Tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ: tối thiểu đạt 62,26 tỷ đồng** (tăng trưởng 6% so với năm 2021).
- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2022 hợp nhất: Tối thiểu đạt 62,15 tỷ đồng (tăng trưởng 6% so với năm 2021).
- Tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2022 từ **08% đến 12%** mệnh giá cổ phần.

3. Các định hướng giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Để thực hiện được kế hoạch tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận trong bối cảnh ngày càng khó khăn, ngay từ đầu năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận với Ban Tổng Giám đốc điều hành và đề ra các định hướng giải pháp chính như sau:

- Định vị lại tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu, xây dựng chiến lược kinh doanh và phát triển Công ty trong nhiệm kỳ 2022 – 2027;
- Chú trọng vào việc lập kế hoạch kinh doanh theo từng giai đoạn, kiểm tra và giám sát thường xuyên việc thực thi các kế hoạch, chỉ đạo thay đổi kịp thời nhằm thích ứng với tình hình mới;
- Tiếp tục đầu tư vào Trung tâm nghiên cứu phát triển và các Trung tâm phần mềm để nắm bắt các xu hướng công nghệ, tạo ra sự bứt phá và các giá trị và sản phẩm khác biệt cho khách hàng;
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị Công ty với mục tiêu tối ưu chi phí, tối đa hóa lợi nhuận.

Hội đồng quản trị xin báo cáo với Quý vị cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý vị về bản báo cáo này vì mục tiêu hướng đến sự phát triển bền vững của Công ty.

Trân trọng cám ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng